

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

#### **1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm và gói thầu**

- Tên gói thầu: Gói thầu: Mua sắm trang phục kiểm ngư năm 2025.
- Tên dự toán mua sắm: Nhiệm vụ Mua sắm trang phục kiểm ngư khối Văn phòng Cục năm 2025.
- Quy mô của gói thầu: Mua sắm trang phục kiểm ngư gồm 33 loại hàng hóa quy định tại điểm b Khoản 1.2 Mục 1 Chương này.
- Địa điểm thực hiện: Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Số 10 Nguyễn Công Hoan, phường Giảng Võ, TP Hà Nội.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 15 ngày.

#### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1.2.1 Yêu cầu kỹ thuật chung**

- Toàn bộ vật tư, hàng hóa cung cấp phải mới 100%, có nguồn gốc rõ ràng và hợp pháp; Tất cả đều được kiểm nghiệm chất lượng; Trường hợp, các hàng hóa nhập khẩu phải có các giấy tờ kèm theo đảm bảo nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (Như: CO, CQ ...) theo yêu cầu của E-HSMT.

- Các hàng hóa do nhà thầu chào phải đảm bảo hợp chuẩn, đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành. Hàng hóa phải có Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT; Catalogue, tài liệu kỹ thuật được sử dụng bằng Tiếng Việt; Trường hợp các tài liệu này bằng tiếng nước ngoài khác thì phải đính kèm bản dịch tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác nội dung bản dịch. Bản dịch tiếng Việt có thể dịch toàn bộ tài liệu hoặc tóm tắt nội dung nhưng phải chứng minh được hàng hoá đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT). Trường hợp trong catalogue không đầy đủ thông số theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất (hãng sản xuất) để chứng minh.

- Hàng hóa phải được bảo hành, thời gian bảo hành từ 12 tháng trở lên kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Hàng hóa được sản xuất từ năm 2023 trở đi.

- Yêu cầu về chủng loại, số lượng phải đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT; Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải đảm bảo đáp ứng đúng theo Thông tư 20/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trang phục, biểu trưng, cờ hiệu, cờ truyền thống, thẻ kiểm ngư và màu sơn tàu, xuồng kiểm ngư

- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói: Phải theo đúng quy định của nhà sản xuất.

- Yêu cầu về vận chuyển: Hàng hóa phải được vận chuyển đến Bên mời thầu theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, theo yêu cầu của Bên mời thầu.

- Yêu cầu nhà thầu phải dịch tài liệu gốc sử dụng tiếng nước ngoài sang tiếng Việt toàn bộ catalog hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa; Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản dịch). Trường hợp Bên mời thầu phát hiện nhà thầu dịch sai, tùy mức độ, Bên mời thầu có thể loại E-HSMT của nhà thầu.

- Địa điểm đo trang phục: Nhà thầu phải đến địa chỉ Số 10, Nguyễn Công Hoan, phường Giảng Võ, Hà Nội để đo trang phục cho từng cá nhân.

- Địa điểm nộp sản phẩm: phân phát 1 đầu mỗi là Phòng Tổ chức và Xây dựng lực lượng. Sau đó mới nghiệm thu thanh lý.

### ***1.2.2 Yêu cầu kỹ thuật cụ thể***

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

<b>STT</b>	<b>Tên hàng hóa/ dịch vụ liên quan</b>	<b>Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn</b>
------------	--	--

1.	Quần, áo Đông (01 quần + 01 áo mùa đông + 01 áo sơ mi dài tay)	<p><b>Áo mùa đông nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, trọng lượng: 320gs, màu ghi sẫm, kiểu áo khoác bốn túi, vai có bốn đĩa để đeo cấp hiệu, tay áo bên trái gắn phù điêu kiểm ngư.</p> <p><b>Áo sơ mi nam dài tay nam (màu trắng):</b> kiểu cổ đứng, tay có măng séc, có túi ngực không nắp bên trái.</p> <p><b>Quần đông nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, trọng lượng: 320gs, màu ghi sẫm, kiểu quần âu, có một lý dọc thân trước.</p> <p><b>Áo mùa đông nữ:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, trọng lượng: 320gs. Áo mùa đông nữ tương tự áo mùa đông nam nhưng có chiết ly, không có túi ngực.</p> <p><b>Áo sơ mi dài tay nữ (màu trắng):</b> Kiểu cổ đứng, tay có măng séc, có chiết ly ngực, không có túi ngực.</p> <p><b>Quần đông nữ:</b> Quần mùa đông nữ: màu ghi sẫm, kiểu quần âu nữ, thân trước không xếp ly, thân sau xếp ly chìm.</p>
2.	Quần, áo mùa Hè (2 quần + 1 áo)	<p><b>Áo mùa hè nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374 màu ghi sáng, kiểu áo ngắn tay cổ đứng, có hai túi ngực, vai áo có bốn đĩa để đeo cấp hiệu, tay áo bên trái gắn phù điêu kiểm ngư.</p> <p><b>Quần mùa hè nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu quần âu, có một lý dọc thân trước.</p> <p><b>Áo mùa hè nữ:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374. Màu ghi sáng, kiểu áo ngắn tay cổ đứng, có chiết ly eo, vai áo có đĩa để đeo cấp hiệu, tay áo bên trái gắn phù điêu kiểm ngư.</p> <p><b>Quần mùa hè nữ:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374. Màu ghi sẫm, kiểu quần âu nữ, thân trước không xếp ly, thân sau xếp ly chìm</p>
3	Lễ phục Đông (01 áo lễ phục đông + 01 quần)	<p><b>Áo lễ phục mùa đông nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu áo khoác ngoài tay dài, hai hàng cúc, vai áo có đĩa đeo cầu vai, tay áo bên trái gắn phù điêu kiểm ngư.</p> <p><b>Quần lễ phục mùa đông nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu quần âu, có một lý dọc</p>

		<p>thân trước.</p> <p><b>Áo lễ phục mùa đông nữ:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu áo khoác ngoài tay dài, hai hàng cúc, vai áo có đĩa đeo cầu vai, tay áo bên trái gắn phù điêu kiểm ngư.</p> <p><b>Quần lễ phục mùa đông nữ:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu quần âu nữ, thân trước không xếp ly, thân sau xếp ly chìm.</p>
4	Lễ phục Hè (01 áo lễ phục hè + 01 quần)	<p><b>Áo lễ phục mùa hè nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu áo khoác ngoài tay ngắn, thân trước một hàng cúc, vai áo có đĩa đeo cầu vai, tay áo bên trái có gắn phù điêu kiểm ngư.</p> <p><b>Quần lễ phục mùa hè nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu quần âu, có một ly dọc thân trước.</p> <p><b>Áo lễ phục mùa hè nữ:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu áo khoác ngoài tay ngắn, một hàng cúc, vai áo có đĩa đeo cầu vai, tay áo bên trái gắn phù điêu kiểm ngư.</p> <p><b>Juyp nữ (lễ phục hè):</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu cạp liền, thân trước xếp hai ly chìm, thân sau có khóa.</p>
5.	Áo giao mùa	<p><b>Áo giao mùa nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sáng, kiểu áo dài tay cổ đứng, có hai túi ngực, vai áo có bốn đĩa để đeo cấp hiệu, tay áo bên trái gắn phù điêu kiểm ngư (Quy cách theo quy định tại Thông tư số: 20/2018/TT-BNNPTNT và 30/2025/TT- BNNMT)</p> <p><b>Áo giao mùa nữ:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi</p>

		180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sáng, kiểu áo dài tay cổ đứng, có chiết ly eo, vai áo có đĩa để đeo cấp hiệu, tay áo bên trái gắn phù điều khiển ngư (Quy cách theo quy định tại Thông tư số: 20/2018/TT-BNNPTNT và 30/2025/TT-BNNMT)
6.	Áo ấm mùa Đông	Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu áo khoác lửng dài tay, có măng séc cài khuy, vai áo có bốn đĩa để đeo cấp hiệu, tay áo bên trái gắn phù điều khiển ngư (Quy cách theo quy định tại Thông tư số: 20/2018/TT-BNNPTNT và 30/2025/TT-BNNMT)
7.	Juyp nữ	Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, màu ghi sẫm, kiểu cap liền, thân trước xếp hai ly chìm, thân sau có khóa. (Quy cách theo quy định tại Thông tư số: 20/2018/TT-BNNPTNT và 30/2025/TT- BNNMT)
8.	Quần lót	Áo kiểu chui đầu, cổ tròn, ngắn tay. Được may từ vải dệt kim đơn (Kiểu dệt Single) sợi dệt được kéo từ tơ polyester pha với xơ cotton và sợi polyamide. Thành phần xơ sợi PE/Co =50/50 (+-2).
9.	Áo lót ngắn tay	Áo lót ngắn tay: Áo kiểu chui đầu, cổ tròn, ngắn tay. Được may từ vải dệt kim đơn (Kiểu dệt Single) sợi dệt được kéo từ tơ polyester pha với xơ cotton và sợi polyamide. Thành phần xơ sợi PE/Co =50/50 (+-2)
10.	Áo lót dài tay	Áo kiểu chui đầu, cổ tròn, dài tay. Được may từ vải dệt kim đơn (Kiểu dệt Single) sợi dệt được kéo từ tơ polyester pha với xơ cotton và sợi polyamide. Thành phần xơ sợi PE/Co =50/50 (+-2).

11.	Mũ kê pi	Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, có màu ghi sẫm, được thiết kế kiểu lưới trai liền với thành mũ, 2/3 (hai phần ba) phía sau được gấp dựng theo thành mũ, 1/3 (một phần ba) phía lưới trai phía trước tạo dáng; đỉnh mũ hình ô van; mũ có vành cong, trán mũ, cầu mũ và đỉnh mũ được sử dụng cùng một loại vải; cầu mũ có thêu chữ in hoa: “KIỂM NGU VIỆT NAM” màu vàng, chiều cao 12 mm; lưới trai mũ được làm bằng nhựa cứng, bọc da màu đen bóng, phía trước lưới trai được gắn cảnh tùng màu vàng và dây trang trí được tết bằng sợi màu vàng nhạt gắn cố định bằng hai chốt kim loại màu vàng có hình ngôi sao dập nổi vào hai bên cầu mũ.
12	Mũ kê pi lễ phục	Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, có màu ghi sẫm, được thiết kế kiểu lưới trai liền với thành mũ, 2/3 (hai phần ba) phía sau được gấp dựng theo thành mũ, 1/3 (một phần ba) phía lưới trai phía trước tạo dáng; đỉnh mũ hình ô van; mũ có vành cong, trán mũ, cầu mũ và đỉnh mũ được sử dụng cùng một loại vải; cầu mũ có thêu chữ in hoa: “KIỂM NGU VIỆT NAM” màu vàng, chiều cao 12 mm; lưới trai mũ được làm bằng nhựa cứng, bọc da màu đen bóng, phía trước lưới trai được gắn cảnh tùng màu vàng và dây trang trí được tết bằng sợi màu vàng nhạt gắn cố định bằng hai chốt kim loại màu vàng có hình ngôi sao dập nổi vào hai bên cầu mũ.
13.	Mũ mềm	<p><b>Mũ mềm nam:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, có màu ghi sẫm, kiểu trán mũ có 03 cạnh phẳng, đỉnh mũ may cạnh sườn, hai sườn mũ có 02 cửa ô dê thoát khí, tạo dáng, phía sau mũ có khóa điều chỉnh kích cỡ mũ bằng nhựa đảm bảo tiện ích cho quá trình sử dụng..</p> <p><b>Mũ mềm nữ:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chi số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, có màu ghi sẫm, kiểu liền vành xung quanh lật lên hai bên tai và sau gáy. Thành đứng dây cooc đồng tết màu vàng, ở hai đầu có gắn cúc đồng. Hai bên thành mũ có tán 02 ô dê, phía trước ở giữa thành trán mũ có tán một ô dê để đeo Kiểm ngư hiệu.</p>

14.	Mũ chống va đập	Có màu ghi sáng in loang, là loại mũ bảo hiểm che đầu, sau gáy và tai, trước mũ có kính chắn gió, phía trước gắn kiềng ngư hiệu, hai bên in hình biểu trưng kiềng ngư. Cốt mũ bằng nhựa, bên trong có lớp xốp giảm chấn, mút xốp ốp hai vành tai, quai cố định mũ.
15.	Kiềng Ngư hiệu	Được làm bằng kim loại có hai cạnh tùng dập nổi mạ vàng ôm biểu trưng Kiềng ngư hình tròn có kích thước đường kính 36 mm, gắn trên mũ kê pi
16.	Cấp hiệu	Cấp hiệu kiềng ngư: Cấp hiệu được làm từ vải băng tơ được dệt từ sợi polyamit và sợi spandex. Cốt được làm từ nhựa PVC 100%, có nền màu xanh tím than được thiết kế hình thang cân có kích thước cạnh bên dài 130 mm; cạnh đáy lớn nhất dài 50 mm; cạnh đáy nhỏ nhất dài 40 mm; đầu vát nhọn có chiều cao (sỏi nhọn) 16 mm; có viền vàng, độ rộng viền to 05 mm, viền nhỏ 03 mm (cạnh đáy lớn nhất không có viền); trên đầu vát nhọn có đỉnh cúc cấp hiệu đường kính 16 mm, bề mặt của cúc cấp hiệu được dập nổi hoa văn hình hai bông lúa xung quanh và ngôi sao năm cánh ở giữa.
17.	Biển tên,	Được làm bằng kim loại phủ nhựa trong suốt có kích thước chiều dài 80 mm; chiều rộng 20 mm, xung quanh có viền vàng, độ rộng của viền 02 mm; bên trái có in biểu trưng kiềng ngư trên nền trắng; bên phải ghi họ, tên người đeo bằng chữ in hoa màu trắng trên nền xanh nước biển; biển tên được đeo ở ngực phải
18.	Phù hiệu ve áo	Phù hiệu ve áo: có hình cánh nhọn, được làm bằng kim loại màu vàng có phủ lớp nhựa trong suốt, phía trước có hình tròn, ở giữa hình tròn là biểu trưng kiềng ngư.
19.	Quần, áo mưa	<b>Quần, áo mưa:</b> Màu ghi sáng. Chất liệu vải Vinylon tráng nhựa, khối lượng g/m <sup>2</sup> (180) Kiểu mở ngực có khóa nhựa cài suốt, có mũ rời được cài vào áo bằng cúc đồng, viền luôn dây miệng mũ. Thân trước áo có dán túi ngoài, nắp túi và miệng túi được may ké dính. Thân sau có đê cúp. Tay áo Zăclăng, cá tay, súp tay được may chun; Gấu quần được tán cúc đồng.

20.	Caravat	<b>Caravat:</b> Thành phần vải: 100% polyester, chỉ số sợi 180D, mật độ sợi dọc/ 10cm: 393, mật độ ngang/10cm: 374, kiểu cuff thắt sẵn; màu ghi sẫm (cùng màu với quần, áo mùa đông); kích thước chiều ngang phần rộng nhất của caravat đối với nam là 10 cm, đối với nữ là 08 cm. Chiều dài caravat đối với nam là 43, 45, 47 cm; đối với nữ là 39, 41, 43 cm.
21.	Dây lưng	<b>Dây lưng:</b> dây lưng da màu nâu; khóa làm bằng kim loại màu trắng, giữa bản khóa in Biểu trưng Kiểm ngư; bản khóa có chiều rộng 36mm, chiều dài bản 52mm
22.	Giày da	<b>Giày da:</b> Giày da màu đen đế đúc cao su kiểu Oxford thấp cổ. Mũi giày kiểu Oxford thấp cổ, mũi tròn vên ngang được làm từ da bò (Da napan), nhuộm xuyên mềm. Lót các chi tiết hậu, suốt, lưỡi gà, nẹp ô dê bằng da lợn màu sáng, lót mũi bằng vải bạt 3. Nẹp ô dê buộc dây trang trí. Dưới chân nẹp có chun co giãn. Đế bằng cao su đúc định hình: Gót, điều liền theo từng cỡ số, màu đen, mặt đế có hoa chống trơn. Kết cấu mũi - đế giày được liên kết bằng keo tổng hợp chuyên dụng có khâu hút phần mũi và đóng đinh phần gót.
23.	Dép rọ	Dép làm bằng nhựa PVC nguyên chất, có màu nâu, ánh đỏ sẫm, bóng, có quai hậu, có khóa làm bằng hợp kim nhôm.
24.	Bít tất	<b>Bít tất:</b> Được dệt từ sợi: cotton/acrylic 70/30, sợi polyamit và sợi spandex, màu xanh sáng.
25.	Cặp công tác	<b>Cặp công tác:</b> Kích thước 16,5 cm X 24 cm, 200 trang, có in bản ghi nhớ cá nhân, bìa cứng bọc da PU, có màu xanh nước biển, ngoài bìa có in logo Kiểm Ngư Việt Nam
26.	Sổ công tác	<b>Sổ công tác:</b> Kích thước 16,5 cm X 24 cm, 200 trang, có in bản ghi nhớ cá nhân, bìa cứng bọc da PU, có màu xanh nước biển, ngoài bìa có in logo Kiểm Ngư Việt Nam.
27.	Vali kéo	<b>Vali kéo:</b> Có màu đen, kích thước 35x50x22cm, chất liệu: mặt ép EVA bảo vệ hành lý bên trong, khung làm bằng nhựa nguyên sinh, nhựa ABS nhẹ, cứng, chịu được va đập tốt, chống thấm nước hiệu quả, cần kéo làm bằng hợp kim nhôm bền cứng không gỉ sét. Bánh xe quay 360 độ thông minh, dễ dàng di chuyển và quai sách ở hông valy.

28.	Ga giường trái	<b>Ga trái giường:</b> Có kiểu dáng hình chữ nhật, bốn góc may chiết vuông góc với mặt đệm nằm tạo thành hình hộp chữ nhật, được may bọc chun viền xung quanh chân ga. Chất liệu: vải Kate, kiểu dệt vân điểm, thành phần Polyeste/Bông (65/35), khối lượng g/m <sup>2</sup> (120)
29.	Khăn mặt	Khăn mặt: Được dệt từ sợi cotton 100%, màu xanh sáng.
30.	Chiếu cá nhân	Chiếu cá nhân: Được dệt từ sợi cói và kết nối bằng những dây đay, có kích thước 80x200 cm.
31.	Quần, áo công tác trên tàu	Chất liệu: Polyeste/Bông (65/35), kiểu dệt vân chéo (2/1), khối lượng g/m <sup>2</sup> (200) in loang màu ghi sáng. + Áo: kiểu dáng áo bu đông (bo đai) dài tay có măng séc, áo có hai túi hộp trước ngực kích thước 140mm x 160mm, gấu áo có chun, vai áo may trần hai lớp, có hai quai để đeo cấp hiệu, bên phải tay áo có một túi hộp kích thước 60mm x 90mm may cách mép đường chỉ bờ vai 50mm, bên trái tay áo gắn phù điêu kiểm ngư, khuỷu tay áo may trần hai lớp + Quần: may rộng, có hai túi phái sau may nổi gấu quần cài khuy nhò, đầu gối may trần hai lớp, có một túi hộp kích thước 150mm x 170mm bên trái ống quần ở giữa cặp quần và đầu gối.
32.	Giày công tác trên tàu	Giày công tác trên tàu: Giày vải cao cổ, chống trượt, vải in loang màu ghi sáng, có dây buộc, nẹp mũi giày được tán ô dè bằng hợp kim nhôm để buộc dây, mũi giày được làm từ chất liệu chuyên dụng vải bạt 4x4 kiểu dệt vân điểm, mật độ sợi (dọc/ngang) 180/110, khối lượng g/m <sup>2</sup> (380), có ép keo tạo sự bền bỉ, chống nước, chống dầu, Đè và mũi giày được lưu hóa ép đúc chắc chắn.
33.	Gối cá nhân	Màu ghi sẫm, gối mút có hình hộp chữ nhật, cấu tạo gồm vỏ gối và ruột gối. Vỏ gối may bằng vải katê, miệng gối mở ngang cài cúc, ruột gối bằng mút xộp hình hộp chữ nhật
34.	Chăn cá nhân	Chất liệu: vải Kate, kiểu dệt vân điểm, thành phần Polyeste/Bông (65/35), khối lượng g/m <sup>2</sup> (120). Màu ghi sẫm, có dạng hình chữ nhật, các góc và điểm giữa dọc chiều dài vỏ chăn có gắn dây buộc. Hai bên miệng chăn có đắp. Miệng dưới thừa 03 khuyết, miệng trên có gắn 03 cúc tương ứng với vị trí tâm khuyết.

35.	Màn tuyn cá nhân	Màn tuyn được may dưới dạng hình hộp chữ nhật, xung quanh bốn góc phía trên có gắn dây treo. Màn Tuyn làm từ chất liệu 100% Polyester vì vậy màn có độ dẻo dai cao giúp tăng độ bền cho màn. Màn tuyn tạo hình ở nhiệt độ cao nên mắt lưới màn tuyn luôn ổn định
-----	------------------	--

### **1.3. Các yêu cầu khác:**

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng công việc cung cấp, bàn giao cho Gói thầu do mình đảm nhận trước Pháp luật và Chủ đầu tư.

Yêu cầu về Giải pháp thực hiện việc cung cấp, bàn giao, bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Giải pháp thực hiện việc cung cấp, bàn giao;
- + Giải pháp kỹ thuật: Nhà thầu phải lập thuyết minh giải pháp kỹ thuật cung cấp hàng hóa hợp lý, khoa học, phù hợp với gói thầu.
- + Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: Nhà thầu phải lập biện pháp tổ chức cung cấp và kế hoạch cung ứng hàng hóa hợp lý dựa trên yêu cầu của gói thầu.
- + Đào tạo, hướng dẫn sử dụng: Nhà thầu phải lập kế hoạch, nội dung đào tạo hướng dẫn sử dụng phù hợp.
- + Vận hành thử nghiệm và an toàn: Thực hiện theo các quy định hiện hành của nhà nước.
- + Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ: Thực hiện theo các quy định hiện hành của nhà nước.
- + Các yêu cầu về vệ sinh môi trường: Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường trong và ngoài khu vực cung cấp hàng hóa.
- + Các yêu cầu về an toàn lao động: Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong và ngoài khu vực cung cấp hàng hóa.
- + Yêu cầu về các điều kiện hậu mãi: Thời gian bảo hành: Tối thiểu 12 tháng.

### **Mục 2. Bản vẽ: Không có.**

### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa.

- Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của E-HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Toàn bộ hàng hóa phải được thử nghiệm nếu có, kiểm tra để chứng tỏ rằng hàng hóa thoả mãn toàn bộ các yêu cầu của điều kiện kỹ thuật này. Nhà thầu phải cung cấp toàn bộ các hàng hóa, dụng cụ cần thiết, lao động và các phí tổ chức thử nghiệm cần thiết khác để tiến hành thử nghiệm hàng hóa bằng chi phí của mình, kể cả chi phí thay thế mới các chi tiết bị hư hỏng hay buộc phải hư hỏng sau sử dụng, kể cả chi phí điện thử nghiệm. Các chi phí này cần đưa vào ngay đề xuất tài chính của nhà thầu khi chào hàng. Nếu trong E-HSMT không chỉ rõ chi phí này thì được hiểu là đã bao gồm trong giá các thiết bị có liên quan.

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.